

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Dự án: Nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng cho lực lượng Kiểm lâm tỉnh Gia Lai; hạng mục: Chi phí khác phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy rừng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ủy quyền, giao nhiệm vụ trong quản lý các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước ngoài đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;

Theo Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng cho lực lượng kiểm lâm tỉnh Gia Lai;

Theo Quyết định số 45/QĐ-SKHĐT ngày 11/5/2018 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt dự toán dự án Nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng cho lực lượng Kiểm lâm tỉnh Gia Lai; hạng mục: Chi phí khác phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy rừng;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 237/TTr-STC ngày 06/7/2022 và Kết quả thẩm tra quyết toán số 46/KQTTr-STC ngày 27/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

1. Tên dự án: Nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng cho lực lượng Kiểm lâm tỉnh Gia Lai; hạng mục: Chi phí khác phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

2. Chủ đầu tư: Chi cục Kiểm lâm tỉnh.

3. Địa điểm đầu tư: Tỉnh Gia Lai.

4. Thời gian triển khai, hoàn thành: Năm 2018.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư (dự toán công trình) được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	4.400.000.000	3.326.561.000
1	Chi phí diễn tập chữa cháy rừng	1.687.712.000	1.514.700.000
2	Chi phí tập huấn công tác BVR-PCCCR	468.900.000	422.192.000
3	Chi phí tuyên truyền công tác PCCCR	63.000.000	49.111.000
4	Chi phí xây dựng tư liệu tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về PCCCR	2.000.059.000	1.258.006.000
5	Quản lý dự án	76.638.000	
6	Tư vấn	18.738.000	18.738.000
7	Chi phí khác	82.365.000	63.814.000
8	Dự phòng	2.588.000	

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

TT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư (dự toán công trình) được phê duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	4.400.000.000	3.326.561.000	3.419.799.000		93.238.000
-	Ngân sách tỉnh	4.400.000.000	3.326.561.000	3.419.799.000		93.238.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư: Không

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 3.326.561.000 đồng.

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

- Chi phí không tạo nên tài sản: 3.326.561.000 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tắt toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị: đồng

TT	Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	3.326.561.000	
-	Ngân sách tỉnh	3.326.561.000	

1.2. Xử lý công nợ: Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 27/6/2022 là 93.238.000 đồng.

Đơn vị: đồng

Nội dung	Số tiền	Đơn vị thực hiện
Tổng số	93.238.000	
1. Nợ phải thu	93.238.000	Chi cục Kiểm lâm tỉnh
2. Nợ phải trả	0	

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành có hiệu lực, chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi số tiền 93.238.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

2. Kho bạc nhà nước tỉnh Gia Lai hướng dẫn chủ đầu tư tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Phước Thành